

V/v tham gia ý kiến đối với dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh, Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chức danh, chế độ, chính sách đối với người HĐKCT ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Bình

Kính gửi:

- Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- Các cơ quan trung ương đóng trên địa bàn;
- Các hội, doanh nghiệp Nhà nước thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Nghị định số 33/2023/NĐ-CP<sup>1</sup> và ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 1588/UBND-TH<sup>2</sup>, Sở Nội vụ xây dựng dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

Để có cơ sở tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành nghị quyết nói trên đúng quy định và hiệu quả, Sở Nội vụ đề nghị Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh; các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; các cơ quan trung ương đóng trên địa bàn; các hội, doanh nghiệp Nhà nước thuộc UBND tỉnh:

1. Tham gia góp ý bằng văn bản hoặc sửa trực tiếp vào dự thảo và gửi lại Sở Nội vụ trước ngày **05/9/2023** để Sở Nội vụ tổng hợp trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Hết thời hạn nêu trên, các cơ quan, đơn vị không có ý kiến tham gia xem như thống nhất với dự thảo.

2. Về mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố

Theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 34 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP: *“Căn cứ vào quỹ phụ cấp được ngân sách Trung ương khoán cho mỗi cấp xã, mỗi thôn, tổ dân phố quy định tại các khoản 1, 2 Điều này; nguồn kinh phí ngân sách chi cho cải cách chính sách tiền lương của địa phương; các quy định của pháp luật có liên quan và đặc thù của từng cấp xã, từng thôn, tổ dân phố, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định cụ thể những nội dung sau: .....c) Mức phụ cấp của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố bảo đảm tương quan hợp lý với mức lương bậc 1 của công chức cấp xã có cùng trình độ đào tạo nhằm khuyến khích người hoạt động*

<sup>1</sup> Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố

<sup>2</sup> Công văn số 1588/UBND-TH ngày 04/8/2023 của UBND tỉnh về việc đăng ký Nghị quyết trình tại kỳ họp chuyên đề (kỳ họp thứ 11), HĐND tỉnh khóa XVIII

*không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; quy định cụ thể mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã; mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố và mức phụ cấp kiêm nhiệm người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.”*

Vì vậy, Sở Nội vụ dự thảo đề xuất phương án để hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố như sau:

a) Về số lượng, chức danh, mức phụ cấp

- Đối với chức danh Bí thư chi bộ trực thuộc Đảng bộ Bộ phận thuộc xã, phường, thị trấn; Bí thư chi bộ xóm trực thuộc Đảng uỷ cơ sở xã bằng **0,6** lương cơ sở/người/tháng.

- Đối với các chức danh khác, UBND cấp huyện lựa chọn tối đa 04 chức danh như: Phó Bí thư chi bộ; Phó Trưởng thôn, bản, Phó Tổ trưởng tổ dân phố; Chi hội trưởng Hội Cựu chiến binh; Chi hội trưởng Hội Nông dân; Chi hội trưởng Hội phụ nữ; Bí thư Chi đoàn thanh niên; Chi hội trưởng Hội Người cao tuổi... để chi trả bồi dưỡng hàng tháng bằng **0,3** lương cơ sở/người/tháng.

b) Về kinh phí

- Bí thư chi bộ trực thuộc Đảng bộ Bộ phận thuộc xã, phường, thị trấn; Bí thư chi bộ xóm trực thuộc Đảng uỷ cơ sở xã

Toàn tỉnh hiện có 244 Bí thư chi bộ trực thuộc Đảng bộ Bộ phận thuộc xã, phường, thị trấn; Bí thư chi bộ xóm trực thuộc Đảng uỷ cơ sở xã; thành tiền:

$244 \text{ người} \times 0,6 \times 1.800.000 \text{ đồng} \times 12 \text{ tháng} = 3.162.240.000 \text{ đồng/năm.}$

- Các chức danh khác

Toàn tỉnh có 1.140 thôn, bản, tổ dân phố bố x 04 người; thành tiền:

$1.140 \text{ thôn, bản, tổ dân phố} \times 4 \text{ người} \times 0,3 \times 1.800.000 \text{ đồng} \times 12 \text{ tháng} = 29.548.800.000 \text{ đồng/năm.}$

**Tổng kinh phí hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, bản, tổ dân phố (2.1 + 2.2) là:**

$3.162.240.000 \text{ đồng} + 29.548.800.000 \text{ đồng} = \mathbf{32.711.040.000 \text{ đồng/năm.}}$

Tại khoản 7 Điều 33 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP, quy định: “7. Người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, bản, tổ dân phố ngoài 03 chức danh quy định tại khoản 6 Điều này được hưởng hỗ trợ hàng tháng”. Tuy nhiên, Nghị định không quy định việc chi trả cho người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, bản, tổ dân phố được trích trong quỹ khoán phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, bản, tổ dân phố. Vì vậy, kinh phí hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, bản, tổ dân phố từ ngân sách địa phương.

Như vậy, ngoài ngân sách Trung ương cấp để chi trả đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, bản, tổ dân phố là **189.572.400.000 đồng/năm**

thì địa phương phải chi thêm **32.711.040.000 đồng/năm** để hỗ trợ người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, bản, tổ dân phố.

Tuy nhiên, thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số Công văn số 1588/UBND-TH, Sở Nội vụ đã xin ý kiến Sở Tài chính về nguồn kinh phí thực hiện Nghị quyết quy định chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động KCT ở cấp xã, thôn, tổ dân phố, người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Bình<sup>3</sup> và Sở Tài chính có ý kiến<sup>4</sup>: *“về kinh phí chi trả hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố, Sở Tài chính đề nghị quy định mức chi trả đảm bảo trong phạm vi khoán quỹ phụ cấp do Ngân sách Trung ương cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố. Các chính sách khác làm phát sinh tăng kinh phí của ngân sách địa phương đề nghị không đề xuất ban hành.”*. Vì vậy, Sở Nội vụ không đưa nội dung này vào dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh, nhưng để có cơ sở báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, đề nghị các cơ quan, đơn vị cho ý kiến cụ thể về nội dung này.

Rất mong nhận được sự phối hợp của Quý cơ quan, đơn vị./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Công Thông tin điện tử tỉnh (để đăng tải);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, CBCCVC.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Phan Ngọc Lâm**

<sup>3</sup> Công văn số 1520/SNV-CBCCVC ngày 16/8/2023 của Sở Nội vụ xin ý kiến về nguồn kinh phí thực hiện Nghị quyết quy định chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động KCT ở cấp xã, thôn, tổ dân phố, người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Bình

<sup>4</sup> Công văn số 2722/STC-NS ngày 18/8/2023 của Sở Tài chính về tham gia ý kiến về nguồn kinh phí thực hiện Nghị quyết quy định chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động KCT ở cấp xã, thôn, bản, tổ dân phố, người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.